

Số: 6055/QĐ-UBND

Quận 8, ngày 14 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH**Điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 4312/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 9791/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Quận 8 giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Công văn số 8005/STC-NS ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Sở Tài chính thành phố về việc điều chỉnh dự toán kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ sang kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ năm 2023 đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Quận 8,

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 8 tại Tờ trình số 694/TTr-TCKH ngày 14 tháng 11 năm 2023 về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 của các đơn vị sự nghiệp công lập.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 của các cơ quan, đơn vị như sau:

Điều chỉnh dự toán kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ sang dự toán kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ năm 2023 đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Quận 8 với tổng số tiền là **334.223.078.000 đồng** (Ba trăm ba mươi bốn tỷ hai trăm hai mươi ba triệu không trăm bảy mươi tám ngàn đồng), chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Quận 8, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 8, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quận 8, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *h*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- TT.UBND Quận 8;
- VP (C, PCVP, Bích);
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Trần Thanh Tùng



Phụ lục

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 6055/QĐ-UBND

ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Quận 8)

(ĐVT: đồng)

STT	Đơn vị	Số tiền
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>
I	Điều chỉnh giảm	334.223.078.000
A	Dự toán kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ (Mã nguồn NSNN: 12)	329.819.954.000
a	Sự nghiệp giáo dục và đào tạo	294.999.403.000
	<u>Mầm non</u>	<u>76.538.083.000</u>
1	Trường Mầm non Vườn Hồng	5.357.158.000
2	Trường Mầm non Việt Nhi	4.834.259.000
3	Trường Mầm non Bình Minh	3.183.591.000
4	Trường Mầm non Tuổi Hoa	4.089.833.000
5	Trường Mầm non Tuổi Thơ	6.051.643.000
6	Trường Mầm non 19/5	6.743.506.000
7	Trường Mầm non Tuổi Ngọc	6.324.056.000
8	Trường Mầm non Thỏ Ngọc	4.478.135.000
9	Trường Mầm non Vành Khuyên	3.636.897.000
10	Trường Mầm non Vàng Anh	3.774.855.000
11	Trường Mầm non Nắng Mai	2.959.343.000
12	Trường Mầm non Sơn Ca	3.289.376.000
13	Trường Mầm non Hòa Mi	3.496.892.000
14	Trường Mầm non Kim Đồng	3.546.645.000
15	Trường Mầm non Bông Hồng	3.456.573.000
16	Trường Mầm non Bé Ngoan	3.210.826.000
17	Trường Mầm non Hoa Phượng	3.501.810.000
18	Trường Mầm non Bông Sen	4.602.685.000
	<u>Tiểu học</u>	<u>129.627.792.000</u>
1	Trường Tiểu học Nguyễn Trục	3.836.916.000
2	Trường Tiểu học Rạch Ông	5.070.741.000
3	Trường Tiểu học Âu Dương Lân	10.489.368.000
4	Trường Tiểu học Vàm Cỏ Đông	5.167.051.000
5	Trường Tiểu học Thái Hưng	5.789.137.000
6	Trường Tiểu học Hoàng Minh Đạo	5.766.087.000
7	Trường Tiểu học Bông Sao	9.610.389.000
8	Trường Tiểu học Phan Đăng Lưu	5.645.844.000
9	Trường Tiểu học Bùi Minh Trục	5.037.555.000
10	Trường Tiểu học Nguyễn Trung Ngạn	6.007.530.000
11	Trường Tiểu học An Phong	5.694.180.000
12	Trường Tiểu học Trần Danh Lâm	5.727.614.000
13	Trường Tiểu học Lý Nhân Tông	4.395.576.000